UBND TỈNH ĐỒNG THÁP

PHỤ LỤC SỐ 1

TỔNG HỢP SỐ TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH, CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON CÔNG LẬP NĂM HỌC 2019 - 2020

(Kèm theo Công văn số 435 /UBND-THVX ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

STT	Cấp học	Số trường, số lớp, số học sinh năm học 2019 - 2020																Số biên chế, viên chức năm học 2019 - 2020									
		Tổng số trường	Hạng trường			Học 1 buổi/ngày						Học 2 buổi/ngày						Số biên chế được cấp có thẩm quyền giao năm học 2019 - 2020					Số viên chức có mặt 30/6/2020				
			I	II	III	Từ 3 tháng - 12 tháng hoặc từ 3-4 tuổi		Từ 13 tháng - 24 tháng hoặc từ 4-5 tuổi		Từ 25 tháng - 36 tháng hoặc từ 5-6 tuổi		Từ 3 tháng - 12 tháng hoặc từ 3-4 tuổi		Từ 13 tháng - 24 tháng hoặc từ 4-5 tuổi		Từ 25 tháng - 36 tháng hoặc từ 5-6 tuổi		Tổng số	Trong đó			Hợp đồng lao động theo NĐ 68	Tổng số	Trong đó			Hợp đồng lao động theo NĐ 68
						Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh		Quản lý	Giáo viên	Nhân viên VT, KT, YT&TQ			Quản lý	Giáo viên	Nhân viên VT, KT, YT&TQ	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*	*27*	*28*
	Cộng 1+2	**179**	**154**	**25**	**-**	**6**	**160**	**21**	**815**	**8**	**247**	**282**	**9,492**	**557**	**16,668**	**976**	**27,971**	**4,443**	**484**	**3,603**	**356**	**567**	**4,014**	**457**	**3,216**	**341**	**478**
1	Mẫu giáo	**75**	66	9	-	6	160	15	564	3	116	94	2,982	221	6,522	428	11,834	**1,678**	203	1,331	144	184	**1,535**	188	1,206	141	154
2	Mầm non	**104**	88	16	-	-	-	6	251	5	131	188	6,510	336	10,146	548	16,137	**2,765**	281	2,272	212	383	**2,479**	269	2,010	200	324

Đồng Tháp, ngày tháng 9 năm 2020

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Người lập biểu

Võ Việt Thắng

Đoàn Tấn Bửu